

Bản án số: 125/2025/HS-ST

Ngày: 22/04/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Hân

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Chung Hòa L; Sinh ngày 30/12/1969 tại Rạch S, Rạch G, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà B đường H, khu phố A, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung Quãng S (đã chết) và bà Trần A K (đã chết); Chồng: Nguyễn Thanh T; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày: 21/12/2024.

Tại ngoại ngày: 30/12/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà B đường H, khu phố A, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

+ Mai Hồng N, sinh năm 2002 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà D đường T, khu phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Minh H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A đường N, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

+ Hồ Văn H1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà C, tổ A, khu phố D, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ 15 phút, ngày 21/12/2024, tại cửa hàng T1, địa chỉ số B, đường H, phường R, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh K phối hợp với Công an phường R bắt quả tang Chung Hòa L đang có hành vi mua bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Thu giữ 149 cây (1490 bao) thuốc lá hiệu HERO. Quá trình bắt quả tang, kiểm tra tại cửa hàng T1 trên lực lượng Công an thu giữ thêm 04 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, 278 bao hiệu JET. Lái thừa nhận tất cả là thuốc lá điều nhập lậu L mua về để bán lại với mục đích kiếm lời (*bút lục số 01 đến 02; 139*).

Quá trình điều tra xác định được cửa hàng T1 do Nguyễn Thanh T là chồng của bị cáo C Hoà Lái đứng tên trên giấy phép đăng ký kinh doanh nhưng L là người quản lý và trực tiếp thực hiện việc buôn bán hàng hoá tại cửa hàng trên. Do háms lợi nên L nảy sinh ý định mua thuốc lá điều nhập lậu của người khác về bán lại để kiếm lời. Vào thời gian khoảng hơn nửa tháng trước ngày bị bắt quả tang thì có người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) trực tiếp đến cửa hàng chào bán cho L 400 bao thuốc lá nhập lậu hiệu JET (205.000 đồng/cây) và 400 bao thuốc lá nhập lậu hiệu HERO (168.000 đồng/cây) với tổng số tiền là 14.920.000 đồng, L đồng ý mua nên nhận hàng và trả đủ bằng tiền mặt cho người thanh niên này. Sau khi mua được số thuốc lá trên thì L bắt đầu bán lại 396 bao thuốc hiệu HERO và 122 bao thuốc hiệu JET cho nhiều người khác nhau, thu lợi số tiền 9.690.000 đồng và còn lại 04 bao thuốc lá hiệu HERO và 278 bao thuốc lá hiệu JET chưa bán hết để tại cửa hàng. Đến 13 giờ ngày 21/12/2024 người thanh niên đã bán thuốc lá điều nhập lậu cho L lần trước tiếp tục điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 68H1-173.87 trực tiếp đến cửa hàng T1 chào bán cho L 1490 bao

thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO (168.000 đồng/cây). Lúc này L đồng ý mua thuốc lá của người thanh niên trên nhưng khi chưa kịp trả tiền thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang, người thanh niên bán thuốc lá cho L nhanh chóng bỏ chạy khỏi hiện trường để lại chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 68H1-173.87. Riêng L bị bắt quả tang cùng toàn bộ số tang vật là thuốc lá điều nhập lậu vừa mua và số thuốc lá mua lần trước còn lại chưa bán hết, tổng cộng là 1772 bao (trong đó có 1494 bao hiệu HERO và 278 bao hiệu JET). Ngày 30/12/2024, C1 bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Ngày 20/01/2025 Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R (*bút lục số 23; 58; 60 đến 61; 71; 139; 140 đến 141; 142 đến 147; 153 đến 157*).

Bị cáo Chung Hòa L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Chung Hòa L đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”.

* Tại Công văn số 08/CVTĐ-2025 ngày 07/01/2025 của H2 về thẩm định thuốc lá điều nhập lậu, phúc đáp như sau: 01 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc lá điều có các nhãn hiệu HERO và JET do Cơ quan cung cấp ngày 06/01/2025 là thuốc lá điều nhập lậu (*bút lục số 13*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của H2 nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số:** 127/CT.VKSRG ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Chung Hòa L về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: C1 phạt tiền 100.000.000 đồng. Hình phạt bổ sung không đề xuất.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 1494 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO; 278 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET.

Đối với xe gắn máy gắn biển kiểm soát 68H1-173.87 do người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển chở thuốc lá điều nhập lậu đến bán cho bị can L. Qua tra cứu xác định được đối với biển số xe 68H1-173.87 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, số máy là M82EM5042115, số khung là RP8M82511JV029421 do chị Mai Hồng N đứng tên chủ sở hữu nhưng chị N đã bán xe trên vào khoảng đầu năm 2024 trên địa bàn thành phố H nhưng chị không nhớ địa điểm, hiện tại chị cũng không có khiếu nại hay yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Đối với kết quả tra cứu do người tên Lê Văn L1, địa chỉ N, khu phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh được Công an phường T, thành phố H thông tin là không có người tên Lê Văn L1 trong dữ liệu dân cư địa phương và tại địa phương không có người tên Lê Văn L1 sinh sống và đối với xe này thì cũng không có ai đến Công an trình báo mất trộm hay có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên, xe gắn máy này do người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng để chở thuốc lá điều nhập lậu đến bán cho bị can L, hiện tại chưa xác định được lai lịch người thanh niên này, đồng thời cần phải tiếp tục xác minh có hành vi phạm tội liên quan đến xe gắn máy trên hay không. Do đó, không thể tịch thu sung quỹ Nhà nước nên giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, tiến hành thông báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định (*bút lục số 63 đến 64; 68; 148*).

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số 93, ngày 05/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R).

- Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tiền bị cáo có được từ việc phạm tội: Tiền Việt Nam bị cáo Chung Hòa L tự giao nộp là 9.690.000 đồng, theo giấy biên lai thu tiền số 0007981 ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá (*bút lục số 163*)

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đồng ý hình thức phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chung Hòa L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 13 giờ 15 phút, ngày 21/12/2024, tại cửa hàng T1, địa chỉ số B, đường H, phường R, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh K phối hợp với Công an phường R bắt quả tang Chung Hòa L đang có hành vi mua bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Thu giữ 149 cây (1490 bao) thuốc lá hiệu HERO. Quá trình bắt quả tang, kiểm tra tại cửa hàng T1 trên lực lượng Công an thu giữ thêm 04 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, 278 bao hiệu JET. Kết quả điều tra xác định Chung Hòa L mua, tàng trữ thuốc lá điều nhập lậu với mục đích buôn bán.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo C Hòa Lái phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi bán thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc buôn bán khó khăn và muốn có thêm thu nhập mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là hành vi xem thường pháp luật, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, đã tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính. Do đó, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ răn đe và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 1494 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO; 278 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET.

Đối với xe gắn máy gắn biển kiểm soát 68H1-173.87 do người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển chở thuốc lá điều nhập lậu đến bán cho bị can L. Qua tra cứu xác định được đối với biển số xe 68H1-173.87 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, số máy là M82EM5042115, số khung là RP8M82511JV029421 do chị Mai Hồng N đứng tên chủ sở hữu nhưng chị N đã bán xe trên vào khoảng đầu năm 2024 trên địa bàn thành phố H nhưng chị không nhớ địa điểm, hiện tại chị cũng không có khiếu nại hay yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Đối với kết quả tra cứu dựa trên số máy VTTJL1P52FMHE000201, số khung VTTDCH0D4TT000201 được đóng trên sườn xe thì xác định xe có biển kiểm soát là 68T2-0631 nhãn hiệu MILKYWAY do người tên Lê Văn L1, địa chỉ N, khu phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh được Công an phường T, thành phố H thông tin là không có người tên Lê Văn L1 trong dữ liệu dân cư địa phương và tại địa phương không có người tên Lê Văn L1 sinh sống và đối với xe này thì cũng không có ai đến Công an trình báo mất trộm hay có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên, xe gắn máy này do người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng để chở thuốc lá điều nhập lậu đến bán cho bị cáo L, hiện tại chưa xác định được lai lịch người thanh niên này, đồng thời cần phải tiếp tục xác minh có hành vi phạm tội liên quan đến xe gắn máy trên hay không. Do đó, không thể tịch thu sung quỹ Nhà nước nên giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, tiến hành thông báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định (*bút lục số 63 đến 64; 68; 148*).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tiền bị cáo có được từ việc phạm tội: bị cáo Chung Hòa L tự giao nộp là 9.690.000 đồng, theo giấy biên lai thu tiền số 0007981 ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Hồ Văn H1 qua quá trình điều tra xác định được H1 là người được bị cáo L nhờ nhận tiền do L chuyển qua tài khoản ngân hàng cho H1, sau đó H1 rút tiền này ra để trả tiền hàng hoá thông thường như sữa, xà phòng,... mà L nhờ H1 liên hệ mua của người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực biên giới H - Campuchia (mỗi lần chuyển trả thì Lái cho Hiền từ 50.000 đồng – 100.000 đồng). Đối với việc mua bán thuốc lá điều nhập lậu của bị cáo L thì không có tài liệu, chứng cứ để xác định có liên quan đến H1 (*bút lục số 142 đến 147*) nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với H1.

Đối với người nam thanh niên chưa rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo Chung Hòa L, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: C1

Phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: C1 phạt tiền 100.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 1494 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO; 278 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS ngày 12/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 9.690.000 đồng, theo giấy biên lai thu tiền số 0007981 ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, do bị cáo Chung Hòa L giao nộp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Sô Phép